

Số: /BC - HĐND

Bắc Kạn, ngày tháng 10 năm 2024

**BÁO CÁO THẨM TRA**  
**Dự thảo Nghị quyết quy định tặng Kỷ niệm chương**  
**“Vi sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn”**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh và hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn”, như sau:

**1. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết đối với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước**

Ngày 10/12/2018, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND quy định về việc tặng Huy hiệu “Vi sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn” (Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND), nghị quyết được ban hành trên cơ sở Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013 và Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013.

Tuy nhiên, ngày 15/6/2022, Quốc hội khóa XV ban hành Luật Thi đua, khen thưởng, có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 thay thế Luật Thi đua khen thưởng năm 2003, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013. Theo đó, không quy định khen thưởng bằng hình thức tặng “Huy hiệu” cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh mà quy định khen thưởng bằng hình thức tặng “Kỷ niệm chương”.

Tại khoản 2, Điều 71 Luật quy định: “Kỷ niệm chương để tặng cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của Bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương.

Tên kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng kỷ niệm chương do Bộ, ban, ngành, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cơ quan trung ương của tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương quy định”.

Do vậy, HĐND ban hành nghị quyết quy định tặng Kỷ niệm chương “Vi sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn” là phù hợp với quy định của pháp luật.

## 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết

### 2.1. Về nguyên tắc xét tặng

- Tại khoản 3, Điều 3 của dự thảo Nghị quyết quy định: “Việc xét tặng Kỷ niệm chương được thực hiện một lần trong năm vào dịp kỷ niệm Ngày tái lập tỉnh Bắc Kạn (01/01). Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định xét tặng đột xuất trong những trường hợp đặc biệt”.

Tại thuyết minh kèm theo tờ trình, UBND tỉnh đã giải thích “trường hợp đặc biệt” được hiểu là đặc biệt về đối tượng, thời gian và tiêu chuẩn xét tặng.

Qua thẩm tra Ban pháp chế nhận thấy, việc Chủ tịch UBND tỉnh quyết định về thời điểm xét tặng trong trường hợp đặc biệt (ngoài xét tặng định kỳ vào 01/01 hàng năm) là cần thiết. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết không báo cáo thực tiễn trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND phát sinh yêu cầu cần phải có quy định Chủ tịch UBND tỉnh quyết định ngoài đối tượng, tiêu chuẩn theo quy định của Nghị quyết. Do vậy, để đảm bảo thống nhất với nguyên tắc được quy định tại khoản 4 Điều 3 dự thảo “Việc xét tặng Kỷ niệm chương phải bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình quy định...”, Ban đề nghị thống nhất cách hiểu quy định: Chủ tịch UBND tỉnh quyết định xét tặng đột xuất trong trường hợp đặc biệt tại khoản 3 Điều 3 dự thảo nêu trên là về thời điểm xét tặng.

### 2.2. Về đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng Kỷ niệm chương

- Tại Điều 4 dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh trình quy định về đối tượng, trong khi đó nội dung Điều 4 bao gồm các quy định về tiêu chuẩn. Do vậy, đề nghị điều chỉnh, bổ sung đảm bảo đầy đủ nội dung.

- Dự thảo Nghị quyết quy định 08 nhóm đối tượng (trong đó có 07 nhóm đối tượng đã thực hiện ổn định từ năm 2019), bổ sung 01 nhóm đối tượng và điều chỉnh một số tiêu chuẩn so với Nghị quyết 20/2018/NQ-HĐND. Qua thẩm tra, Ban cơ bản nhất trí với đối tượng, tiêu chuẩn của dự thảo Nghị quyết, đồng thời có một số ý kiến sau:

+ Đối với nhóm đối tượng 5: Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh thời gian công tác đối với nhóm đối tượng là người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở thôn, tổ dân phố từ “10 năm trở lên” thành “từ 15 năm trở lên” so với Nghị quyết 20/2018/NQ-HĐND.

Theo thuyết minh thì việc điều chỉnh nhằm đảm bảo sự đóng góp của cá nhân trong quá trình xây dựng và phát triển tỉnh Bắc Kạn tương xứng với hình thức khen thưởng và tương quan về thời gian với nhóm đối tượng 4 (là cán bộ, chiến sỹ, công chức, viên chức, người lao động), qua tham khảo một số tỉnh thì tiêu chuẩn về thời gian của nhóm đối tượng người hoạt động không chuyên trách cũng dài hơn Nghị quyết 20/2018/NQ-HĐND của tỉnh Bắc Kạn<sup>1</sup>. Tuy nhiên, Ban đề nghị UBND tỉnh đánh giá cụ thể sự tác động của việc điều chỉnh tiêu chí này trong thời điểm hiện tại.

<sup>1</sup> Các tỉnh Điện Biên, Sơn La.

+ Đối với nhóm đối tượng 7, dự thảo quy định: “là người ngoài tỉnh, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có hoạt động từ thiện, an sinh xã hội; xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh...”. Việc quy định giới hạn nhóm đối tượng có hoạt động từ thiện, an sinh xã hội được xét tặng kỷ niệm chương là người ngoài tỉnh, người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài là chưa thực sự phù hợp, vì việc thực hiện hoạt động này có thể là các cá nhân trong tỉnh, Ban đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu, bổ sung.

+ Đối với nhóm đối tượng bổ sung (nhóm đối tượng 8) là: “cá nhân đạt giải nhất, giải nhì, giải ba (hoặc tương đương) trong các kỳ thi, giải đấu quốc tế do tỉnh thành lập đoàn tham gia”. Ban đề nghị làm rõ, các trường hợp tỉnh thành lập đoàn tham gia các kỳ thi, giải đấu quốc tế làm cơ sở thực tiễn cho việc bổ sung nhóm đối tượng này.

Đồng thời đề nghị làm rõ, trường hợp được giải thưởng quốc tế, qua đó được xét tặng Huân chương lao động, thì có sự trùng lặp giữa đối tượng số 08 và đối tượng số 03 không.

- Tại hồ sơ dự thảo Nghị quyết, đa số nội dung điều chỉnh so với Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND đã được thuyết minh lý do điều chỉnh. Tuy nhiên, còn một số nội dung điều chỉnh chưa có thuyết minh, chẳng hạn như: Nhóm đối tượng 6 đối với cá nhân có công trình nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế, sáng kiến, tác phẩm..., có bổ sung nội dung “được cơ quan có thẩm quyền công nhận”;... đề nghị UBND tỉnh thuyết minh nội dung và lý do điều chỉnh.

### 2.3. Về hiện vật và mức tiền thưởng (Điều 6 dự thảo Nghị quyết)

Qua thẩm tra, Ban pháp chế nhất trí với nội dung quy định về mức tiền thưởng bằng 0,5 lần mức lương cơ sở. Tuy nhiên, đề nghị bỏ nội dung quy định về hiện vật, vì nội dung này đã được quy định cụ thể tại điểm d, khoản 1 Điều 58 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

### 2.4. Về mẫu bằng và Kỷ niệm chương (Điều 7 dự thảo Nghị quyết)

Đề nghị nghiên cứu quy định thành nội dung Phụ lục kèm theo.

## 3. Kiến nghị, đề nghị

Qua thẩm tra, Ban Pháp chế đề nghị UBND tỉnh:

- Làm rõ một số ý kiến qua thẩm tra của Ban Pháp chế và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

- Khi Nghị quyết được thông qua, UBND tỉnh chỉ đạo việc hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo thống nhất, đồng bộ.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết quy định tặng Kỷ niệm chương “*Vì sự nghiệp phát triển tỉnh Bắc Kạn*”. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- LĐVP;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, HS.

**TM. BAN PHÁP CHẾ  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Lê Thị Hương**